

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS - ST

Ngày: 01 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Lâm

2. Ông Đỗ Xuân Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đ diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Bà Hà Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST - HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 3 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Đinh Xuân B - Sinh năm: 1985, tại phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố NCh, phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Đinh Xuân D - Sinh năm: 1959 và bà: Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1962; Vợ: Nguyễn Thị Q - Sinh năm: 1988; Có 03 con: Lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 22/12/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Đinh Xuân B1 - Sinh năm: 1983, tại phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố NCh, phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Đinh Xuân D - Sinh năm: 1959 và bà: Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1962; Vợ: Lê Thị Th1 - Sinh năm: 1983; Có 03 con: Lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 22/12/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3. Lê Đình Đ - Sinh năm: 1980, tại phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố NCh, phường HCh, thị xã

Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lê Đình M - Sinh năm: 1945 và bà: Hoàng Thị Th2 - Sinh năm: 1950; Vợ: Đình Thị Th3 - Sinh năm: 1983; Có 03 con: Lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 22/12/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

4. Lê Đình T - Sinh năm: 1976, tại phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố NCh, phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lê Đình M - Sinh năm: 1945 và bà: Hoàng Thị Th2 - Sinh năm: 1950; Vợ: Lê Thị Th4 - Sinh năm: 1980; Có 03 con: Lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 22/12/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

5. Lê Ngọc Đ - Sinh năm: 1975, tại phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố NCh, phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lê Ngọc C (Đã chết) và bà: Tô Thị Th5 - Sinh năm: 1952; Vợ: Hoàng Thị T2 - Sinh năm: 1979; Có 02 con: Con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 22/12/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

6. Lê Ngọc Tr - Sinh năm: 1993, tại phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố NCh, phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lê Ngọc Th6 (Đã chết) và bà: Bùi Thị Ph - Sinh năm: 1966; Vợ: Lê Thị Th7 - Sinh năm: 1993; Có 01 con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 22/12/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

7. Tống Duy Th - Sinh năm: 1980, tại phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố NCh, phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Tống Duy M2 - Sinh năm: 1948 và bà: Lê Thị T3 - Sinh năm: 1952; Vợ: Lê Thị Ngọc Tr - Sinh năm: 1988; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không;

Các bị cáo đều bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 22/12/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15giờ 00 phút ngày 16/12/2020, sau khi ăn uống tại nhà Lê Đình T ở tổ dân phố NCh, phường HCh, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa. Đinh Xuân B, Đinh Xuân B1, Lê Đình Đ, Lê Ngọc Đ, Lê Ngọc Tr, Tống Duy Th, và Lê Đình T đều ở tổ dân phố NCh, phường HCh, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa ngồi uống nước tại chiếu ở giữa nhà Lê Đình T. Quá trình ngồi uống nước nói chuyện các đối tượng có rủ nhau đánh bài liêng ăn tiền, sau đó T đi mua một cỗ bài tú lơ khơ 52 lá về để chơi, mọi người cùng ngồi xuống chiếu và bắt đầu chơi. Quá trình chơi các đối tượng ngồi lần lượt theo vòng tròn từ phải qua trái là T, B, Đ, Th, Tr, Đức, B1. Đến khoảng 17 giờ 05 phút cùng ngày khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an phường HCh, thị xã Nghi Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền 6.540.000^d (*Sáu triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*) dưới chiếu bạc, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng, 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng. Ngoài ra, Cơ quan Công an không thu giữ gì thêm.

Hình thức đánh bạc của các đối tượng là hình thức đánh bài liêng ăn tiền như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá và mỗi ván chia ngẫu nhiên cho từng người chơi 03 (B) lá bài. Ở mỗi ván bài, người chơi sẽ đóng tẩy 10.000^d và được tổ không quá 50.000^d đối với ván thường và không quá 100.000^d đối với ván mua. Người thắng cuộc là người tổ cuối cùng mà không có người khác theo hoặc người có bài cao nhất trong số những người theo cuối cùng. Nếu có từ 02 người trở lên có bài bằng nhau thì sẽ đánh thêm 01 ván nữa gọi là ván mua.

Quá trình điều tra, xác định số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Lê Đình T sử dụng 970.000^d, Đinh Xuân B sử dụng 920.000^d, Lê Đình Đ sử dụng 900.000^d, Lê Ngọc Đ sử dụng 950.000^d, Tống Duy Th sử dụng 940.000^d, Lê Ngọc Tr sử dụng 930.000^d, Đinh Xuân B1 sử dụng 930.000^d. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.540.000^d. Toàn bộ số tiền trên các đối tượng đều đã sử dụng hết vào mục đích đánh bạc.

Tại Bản Kết luận giám định số 423/PC09 ngày 21/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, Kết luận: Toàn bộ số tiền thu giữ trong quá trình lập biên bản vi phạm là tiền thật.

Quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn. Đinh Xuân B, Đinh Xuân B1, Lê Đình Đ, Lê Đình T, Lê Ngọc Đ, Lê Ngọc Tr và Tống Duy Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được.

Vật chứng của vụ án: Số tiền **6.540.000^d**, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng và 01 chiếc nhựa mà các đối tượng sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn để phục vụ công tác xét xử.

Bản cáo trạng số: 48/CTr - VKSNS - HS ngày 08/3/2021 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Đinh Xuân B, Đinh Xuân B1, Lê Đình Đ, Lê Đình T, Lê Ngọc Đ, Lê Ngọc Tr và Tống Duy Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

**Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 BLHS đối với cả 07 bị cáo.

Mức phạt mà VKS đề nghị phạt các bị cáo Đinh Xuân B, Đinh Xuân B1, Lê Đình Đ, Lê Ngọc Đ, Lê Ngọc Tr và Tống Duy Th là từ 20 – 25 triệu đồng sung quỹ Nhà nước

Mức phạt mà VKS đề nghị phạt bị cáo Lê Đình T là từ 22 – 25 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX Áp dụng Khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền: **6.540.000^d** (Sáu triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây và 01 chiếc nhựa đã qua sử dụng .

(Theo phiếu nhập kho số NK2021/55 ngày 25/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn).

- Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thống nhất với tội danh mà VKSND thị xã Nghi Sơn truy tố, không có tranh luận gì và xin HĐXX giảm nhẹ mức phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, các bị cáo Đinh Xuân B, Đinh Xuân B1, Lê Đình Đ, Lê Đình T, Lê Ngọc Đ, Lê Ngọc Tr và Tống Duy Th cùng khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 16/12/2020, tại nhà Lê Đình T ở tổ dân phố NCh, phường HCh, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa. Đinh Xuân B, Đinh Xuân B1, Lê Đình Đ, Lê Đình T, Lê Ngọc Đ, Lê Ngọc Tr và Tống Duy Th đã có hành

vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh bài liêng ăn tiền. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là **6.540.000^d** (*Sáu triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa cũng như lời khai tại CQĐT, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, Đ diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Đinh Xuân B, Đinh Xuân B1, Lê Đình Đ, Lê Đình T, Lê Ngọc Đ, Lê Ngọc Tr và Tổng Duy Th phạm tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hiện nay tệ nạn bài bạc, lô đề trên địa bàn thị xã Nghi Sơn đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến hết sức phức tạp. Việc những nam thanh niên, những người trong độ tuổi lao động là nam giới hàng ngày tụ tập đánh bạc ăn tiền dưới nhiều hình thức như đánh “phỏm”, đánh “liêng”, đánh “B cây”, đánh “xóc đĩa”....đang gây lo ngại cho quần chúng nhân dân. Hơn nữa, tệ nạn bài bạc còn gây ảnh hưởng xấu đến kinh tế, hạnh phúc của nhiều gia đình. Đã có rất nhiều gia đình dẫn đến tan vỡ vì chồng lao vào con đường bài bạc. Trong vụ án này, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân Th và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Các bị cáo đều là anh em, họ hàng trong gia đình, lại làm chung trong một tổ thợ xây với nhau. Trưa ngày 16/12/2020, do trời mưa được nghỉ làm nên mọi người đã tổ chức liên hoan tại gia đình nhà bị cáo Lê Đình T. Cơm nước xong xuôi thì các bị cáo đã cùng rủ nhau chơi bài ăn tiền dưới hình thức đánh “liêng”. Lúc này, bị cáo T là người chủ động đi mua bài rồi chơi cùng với mọi người. Trong vụ án này, các bị cáo cùng khởi xướng việc đánh bạc và số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc tương đương nhau, chỉ riêng bị cáo T là người chủ động đi mua bài về để sử dụng nên vai trò của bị cáo T là cao hơn các bị cáo còn lại.

Cả 07 bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 BLHS.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Căn cứ vào pháp luật hình sự, xét thấy tại phiên tòa các bị cáo đều khai làm nghề tự do với mức thu nhập Tr B1 từ khoảng 5 - 6 triệu/tháng nên nghĩ chỉ cần áp dụng Điều 35 BLHS phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe và giáo dục đối với các bị cáo cũng như thể hiện tính khoan hồng của pháp luật để các bị cáo tu dưỡng, rèn luyện mình trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền: **6.540.000^d** (*Sáu triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*) là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây và 01 chiếc nhựa đã qua sử dụng .

(Theo phiếu nhập kho số NK2021/55 ngày 25/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn).

[6] Án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Đinh Xuân B, Đinh Xuân B1, Lê Đình Đ, Lê Đình T, Lê Ngọc Đ, Lê Ngọc Tr và Tống Duy Th phạm tội “Đánh bạc”.

Xử:

- Phạt: Lê Đình T 22 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.
- Phạt: Đinh Xuân B 20 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.
- Phạt: Đinh Xuân B1 20 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.
- Phạt: Lê Đình Đ 20 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.
- Phạt: Lê Ngọc Đ 20 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.
- Phạt: Lê Ngọc Tr 20 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.
- Phạt: Tống Duy Th 20 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

* Về dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền: **6.540.000^d** (*Sáu triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây và 01 chiếc nhựa đã qua sử dụng .

(Theo phiếu nhập kho số NK2021/55 ngày 25/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn).

* Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên bố các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh Nga